

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM: PHÁP LUẬT VỀ TÀI SẢN

Câu 1: Theo Bộ luật Dân sự Việt Nam, đặc điểm nào sau đây đúng nhất về một đối tượng được coi là tài sản?

- A. Tài sản chỉ bao gồm các vật chất hữu hình và tiền.
- B. Tài sản phải là vật có đăng ký quyền sở hữu.
- C. Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản, có thể đo lường được bằng tiền.
- D. Tài sản là bất động sản và các tài sản gắn liền với đất.

Câu 2: Trong các đối tượng sau, đối tượng nào được xác định là “Động sản”?

- A. Quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất.
- B. Rừng cây tự nhiên chưa được khai thác.
- C. Tài khoản ngân hàng.
- D. Công trình xây dựng ngầm dưới lòng đất.

Câu 3: Cổ phiếu, trái phiếu và hối phiếu được phân loại vào nhóm tài sản nào?

- A. Vật.
- B. Tiền.
- C. Giấy tờ có giá.
- D. Quyền tài sản

Câu 4: Trong trường hợp một vật phụ được hình thành và xác lập quyền sở hữu sau thời điểm xác lập giao dịch đối với một vật chính là bất động sản, thì lợi tức từ việc khai thác vật phụ đó sẽ thuộc loại tài sản nào?

- A. Tài sản hiện có.
- B. Tài sản chưa hình thành trong tương lai.
- C. Tài sản hình thành nhưng chủ thể xác lập quyền sở hữu tài sản sau thời điểm xác lập giao dịch.
- D. Động sản.

Câu 5: Khi một người mua một căn nhà (Bất động sản) kèm theo một chiếc máy lạnh đã lắp đặt (Động sản) và thỏa thuận rằng các lợi tức thu được từ việc cho thuê bất động sản sau 1 năm sẽ thuộc về người mua. Giả sử tại thời điểm giao dịch, người bán đã xác lập quyền sở hữu đối với căn nhà, máy lạnh và hoa lợi đã phát sinh. Hỏi trong giao dịch này, có bao nhiêu loại tài sản được xem là Tài sản hiện có theo Điều 108?

A. 1 loại.

B. 2 loại.

C. 3 loại.

D. 4 loại.

Câu 6: Đối tượng nào sau đây được xác định là Vật phụ?

A. Đất đai.

B. Tiền lãi từ tiền gửi ngân hàng.

C. Một chiếc chìa khóa dùng để mở ổ khóa của một căn nhà, có thể tách rời.

D. Một quyền tài sản khác gắn liền với đất đai.

Câu 7: Trong một hợp đồng mua bán xe tải, các bên không có thỏa thuận nào khác về các phụ kiện đi kèm. Khi đến hạn giao xe, bên bán tháo lại bộ lốp dự phòng và bộ đồ nghề sửa chữa xe với lý do đây là những vật có thể tách rời và không làm ảnh hưởng đến tính năng vận hành cơ bản của xe. Hành vi của bên bán là đúng hay sai?

A. Đúng, vì lốp dự phòng và bộ đồ nghề là vật phụ, có thể tách rời vật chính nên không bắt buộc phải giao.

B. Sai, vì lốp dự phòng và bộ đồ nghề là vật phụ, nếu không có thỏa thuận khác thì phải chuyển giao cùng vật chính.

C. Đúng, vì xe tải là vật đặc định, chỉ cần giao đúng số khung số máy là hoàn thành nghĩa vụ.

D. Sai, vì lốp dự phòng là vật tiêu hao nên phải được thay thế và bàn giao ngay.

Câu 8: Ông A cho ông B thuê một kho thóc (loại thóc giống đặc sản). Tuy nhiên, do sơ suất, ông B đã lấy toàn bộ số thóc này ra để xay xát thành gạo ăn. Khi ông A yêu cầu trả lại đúng số thóc giống đó, ông B đề nghị bồi thường bằng tiền hoặc trả lại một lượng thóc khác cùng khối lượng. Khẳng định nào sau đây là đúng nhất dựa trên tính chất của vật tiêu hao?

A. Thóc là vật không tiêu hao nên ông B phải trả lại đúng số thóc ban đầu của ông A.

B. Thóc là vật tiêu hao nên không thể là đối tượng của hợp đồng thuê. Việc ông A cho thuê thóc là trái quy định pháp luật.

C. Thóc là vật tiêu hao nên ông B chỉ cần trả lại số lượng thóc cùng loại là đủ.

D. Thóc là vật đặc định vì là thóc giống đặc sản, do đó không thể thay thế bằng tiền.

Câu 9: Công ty X đặt mua một dàn máy tính lắp ráp chuyên dụng để làm đồ họa từ công ty Y. Dàn máy gồm thùng máy, màn hình, bàn phím và chuột được thiết kế riêng để tương thích hoàn toàn với nhau. Khi giao hàng, công ty Y thiếu mất dây nguồn đặc chủng và chuột chuyên dụng. Công ty X có quyền từ chối nhận

toàn bộ lô hàng hay không?

A. Không, vì thùng máy và màn hình là vật chính, các bộ phận thiếu chỉ là vật phụ.

B. Có, vì đây là vật đồng bộ, việc thiếu bộ phận làm giảm giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được, nên phải giao toàn bộ.

C. Không, vì máy tính là vật chia được, có thể nhận trước các bộ phận có sẵn và nhận phần còn lại sau.

D. Có, vì máy tính là vật tiêu hao, nếu không giao đủ ngay từ đầu sẽ bị mất giá trị theo thời gian.

Câu 10: Anh A cho anh B mượn chiếc xe máy để đi làm. Trong thời gian mượn, anh B tự ý thay bộ lốp mới và yêu cầu anh A phải thanh toán tiền lốp khi trả xe. Xét về quyền sở hữu, hành vi tự ý thay đổi bộ phận xe của anh B đã tác động vào quyền nào của chủ sở hữu?

A. Quyền chiếm hữu.

B. Quyền sử dụng.

C. Quyền định đoạt.

D. Quyền hưởng lợi nhuận.

Câu 11: Ông X nhặt được một chiếc đồng hồ hiệu Rolex cũ bị đánh rơi trên đường. Ông X đã mang về sử dụng trong 2 năm mà không thông báo cho cơ quan chức năng. Sau đó, chủ nhân chiếc đồng hồ tìm thấy và yêu cầu trả lại. Theo quy định, ông X có được xác lập quyền sở hữu đối với chiếc đồng hồ này không?

A. Có, vì ông đã sử dụng công khai trong 2 năm.

B. Không, vì ông X không thực hiện thủ tục thông báo tìm chủ sở hữu.

C. Có, vì đây là tài sản vô chủ.

D. Không, vì đồng hồ đắt tiền luôn thuộc về Nhà nước.

Câu 12: Chị H mua một căn hộ chung cư nhưng chưa làm thủ tục sang tên sổ đỏ. Khi chị H muốn bán căn hộ này cho anh M, văn phòng công chứng từ chối thực hiện. Lý do pháp lý chính yếu ở đây là gì?

A. Chị H không có quyền chiếm hữu căn hộ.

B. Chị H chưa có quyền định đoạt hợp pháp.

C. Anh M không đủ tư cách mua nhà.

D. Căn hộ không có giá trị giao dịch.

Câu 13: Con bò của anh Bình đi lạc sang vườn nhà anh An và đẻ ra một con bê. Sau khi anh Bình tìm đến nhận lại bò, anh An yêu cầu được giữ lại con bê vì nó đẻ tại vườn nhà mình. Ai là người sở hữu hợp pháp con bê?

A. Anh An, vì con bê đẻ trên đất của anh.

B. Cả hai anh cùng sở hữu chung.

C. Anh Bình, vì anh là chủ sở hữu con bò mẹ.

D. Nhà nước sẽ thu hồi con bê.

Câu 14: Công ty X thuê một nhà xưởng để sản xuất. Do nhu cầu mở rộng, Công ty X đã tự ý phá dỡ một bức tường ngăn để thông các phòng mà không hỏi ý kiến chủ nhà. Hành vi này của Công ty X đã xâm phạm vào quyền nào của chủ sở hữu?

A. Xâm phạm quyền định đoạt.

B. Vi phạm quyền sử dụng tài sản.

C. Xâm phạm quyền chiếm hữu.

D. Vi phạm quy định về an toàn lao động.

Câu 15. Theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015, căn cứ nào sau đây KHÔNG phải là căn cứ xác lập quyền sở hữu?

A. Chiếm hữu tài sản vô chủ theo quy định của pháp luật.

B. Xác lập quyền sở hữu theo thời hiệu do chiếm hữu về tài sản không có căn cứ pháp luật

C. Được chuyển quyền sở hữu theo hợp đồng

D. Chiếm đoạt tài sản của người khác.

Câu 16. Theo Bộ luật Dân sự 2015, trong trường hợp tài sản của nhiều chủ sở hữu khác nhau được sáp nhập với nhau, tạo thành vật mới không thể chia được và không thể xác định được tài sản đem sáp nhập là vật chính hoặc vật phụ, thì quyền sở hữu đối với vật mới được xác lập như thế nào?

A. Thuộc về người có tài sản có giá trị lớn hơn trong vật mới.

B. Thuộc về người trực tiếp thực hiện việc sáp nhập tài sản.

C. Thuộc về người chiếm hữu hợp pháp vật mới sau khi sáp nhập.

D. Thuộc sở hữu chung theo phần của các chủ sở hữu tài sản đã sáp nhập, theo tỷ lệ giá trị tài sản của mỗi người.

Câu 17. Theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015, thời hạn để chủ sở hữu nhận lại gia cầm bị thất lạc là bao lâu, kể từ ngày người bắt được thông báo công khai?

A. 01 tháng.

B. 01 năm.

C. 06 tháng.

D. 03 tháng.

Câu 18. Theo Bộ luật Dân sự 2015, trong trường hợp tài sản không thuộc di tích lịch sử - văn hóa bị chôn giấu, vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy mà không có hoặc không xác định được chủ sở hữu, người tìm thấy tài sản đó được xác lập quyền sở hữu như thế nào?

A. Người tìm thấy được xác lập quyền sở hữu toàn bộ tài sản, không phụ thuộc vào giá trị tài sản.

B. Người tìm thấy được xác lập quyền sở hữu toàn bộ tài sản, nếu giá trị tài sản dưới hoặc bằng mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định

C. Người tìm thấy được hưởng 50% giá trị tài sản, 50% thuộc Nhà nước, không phụ thuộc vào giá trị tài sản.

D. Toàn bộ tài sản thuộc về Nhà nước, người tìm thấy được hưởng một khoản tiền thưởng theo quy định.

Câu 19: Trong trường hợp nào quyền sở hữu tài sản chấm dứt theo quy định của pháp luật?

A. Tài sản bị tiêu hủy do nguyên nhân khách quan

B. Chủ sở hữu chuyển nhượng tài sản cho người khác

C. Tài sản bị tịch thu vì phạm tội

D. Chủ sở hữu tự nguyện từ bỏ quyền sở hữu

Câu 20: Trong trường hợp nào quyền sở hữu tài sản không chấm dứt theo quy định của pháp luật?

A. Tài sản bị tịch thu vì phạm tội

B. Tài sản bị trưng mua theo quyết định của Nhà nước

C. Chủ sở hữu không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và tài sản bị xử lý để

trả nợ

D. Chủ sở hữu chuyển nhượng tài sản cho người khác

